

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN S - TP. ĐÀ NẴNG
Bản án số: 139/2023/HSST
Ngày: 28/11/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Phước Hòa.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Đồi.

2. Ông Đoàn Văn Đức.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mỹ Thương - Cán bộ Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thanh Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 143/2023/TLST - HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với:

Bị cáo: **Cao Xuân H.** Tên gọi khác: không. Giới tính: nam. Sinh ngày 26.01.1999, tại Đà Nẵng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 24 Nguyễn Trọng N, tổ 19 phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: số 35 Dương Trí T, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Cao Văn D (sinh năm: 1967), con bà: Phan Thị T (sinh năm: 1965), cùng trú tại: phường H, quận L, TP Đà Nẵng.; gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ hai (anh trai đầu là con cùng mẹ khác cha)

- Tiền án, tiền sự: chưa.

- Nhân thân:

Ngày 02/11/2018, bị Ủy ban nhân dân quận S xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền (đã nộp phạt ngày 07/11/2018).

- Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 10/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận S, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Huỳnh Hoàng L, sinh năm: 2000, trú tại: tổ 8, phường M, quận S, TP. Đà Nẵng (có mặt).

2. Trương Văn N, sinh năm: 1999, trú tại: tổ 17, phường M, quận S, TP. Đà Nẵng (vắng mặt).

3. Anh Vũ Duy C, sinh năm: 1998, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: B, T, Quảng Nam. Chở ở: số 35 Dương Chí T, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 07 giờ 25 phút ngày 10/8/2023, sau khi nhận được tin báo của nhân dân về một số đối tượng tụ tập nghi vấn sử dụng ma túy, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận S phối hợp cùng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP. Đà Nẵng và Công an phường A, quận S tiến hành kiểm tra phòng 302, căn hộ số 35, đường Dương Trí T, phường A, quận S. Tại thời điểm kiểm tra có mặt Cao Xuân H và Trần Huỳnh Hoàng L. Qua kiểm tra phát hiện trên bàn gỗ ở phòng khách có 01 đĩa sứ màu trắng, 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 thẻ ngân hàng in dòng chữ ACB màu xanh (tất cả có bám dính chất bột màu trắng) và khu vực kệ ti vi có 01 gói ni lông kích thước (4x5)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng. H khai nhận vừa sử dụng ma túy và số ma túy còn lại trong túi ni lông là của H cất giấu để sử dụng dần. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận S đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và tạm giữ tang vật.

Tang vật tạm giữ gồm:

- 01 gói ni lông kích thước (4x5) cm bên trong chứa chất bột màu trắng. Ký hiệu: H1.

- 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM có dòng chữ ACB, màu xanh; 01 ống hút được quấn tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng, tất cả bám dính chất bột màu trắng. Ký hiệu niêm phong: H2.

- 01 loa, đèn tích hợp, màu xanh.

- 01 cân tiểu ly màu đen.

- 01 điện thoại di động Iphone, gắn số sim: 0792257208 của Cao Xuân H.

- 01 điện thoại di động Iphone XR 12 Promax gắn sim số: 0905.078.066 của Trần Huỳnh Hoàng L.

- 01 điện thoại Iphone XR gắn số sim: 0708079910 của Trương Văn N.

(Cơ quan CSĐT - Công an quận S đã xử lý trao trả điện thoại di động Iphone XR 12 Promax và điện thoại Iphone XR cho các chủ sở hữu vì không L quan đến hành vi phạm tội của H)

Qua điều tra xác định: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 09/8/2023, Cao Xuân H nảy sinh ý định sử dụng ma túy. H sử dụng tài khoản Zalo “H C” đăng ký bằng số điện thoại 0792257208 L hệ với một nam thanh niên (không xác định nhân thân, lai lịch) sử dụng tài khoản Zalo “Wtf” (không xác định được số điện thoại đăng ký) hỏi mua ma túy Ketamine với số tiền 1.500.000 đồng. Đến khoảng 0 giờ ngày 10/8/2023, nam thanh niên đưa ma túy đến bán cho H tại vỉa hè đường Dương Trí T, quận S và H trả tiền mua ma túy cho người thanh niên. Sau khi mua được ma túy, H mang về cất giấu tại phòng 302, căn hộ số 35, đường Dương Trí T, quận S để sử dụng. Khoảng 02 giờ ngày 10/8/2023, H lấy một ít ma túy đổ vào đĩa sứ rồi dùng thẻ ATM của mình xào Ketamine. Sau đó, H quán ống hút bằng tờ tiền 10.000 đồng rồi sử dụng ma túy một mình tại phòng khách. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, H cầm đĩa có chứa ma túy vào ống hút vào phòng ngủ và đưa cho Trần Huỳnh Hoàng L (bạn gái của H) sử dụng. Sau khi L sử dụng xong ma túy, H đưa đĩa sứ cùng ống hút ra để tại phòng khách. Một lúc sau, Trương Văn N nhắn tin cho H nói sẽ đến phòng H chơi. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày N đến. Lúc này, H tiếp tục sử dụng ma túy và cho N sử dụng ma túy. H và N sử dụng ma túy đến khoảng 06 giờ thì cả hai đi ngủ. N ngủ đến khoảng 6 giờ 45 phút cùng ngày thì đi về. Lúc 07 giờ 25 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận S phối hợp cùng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP Đà Nẵng và Công an phường A, quận S kiểm tra phát hiện và tạm giữ tang vật.

Kết quả xét nghiệm ma túy: N, H, L dương tính với ma túy tổng hợp

Kết quả xác minh: N, H, L không phải là người nghiện ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 713/KL-KTHS ngày 17/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự TP. Đà Nẵng xác định:

Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine khối lượng mẫu H1: 0.053 gam.

Trên đĩa sứ màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ được quán thành ông hút và 01 thẻ nhựa có chữ ACB màu xanh trong hộp niêm phong ký hiệu H2 có bám dính chất ma túy, loại Ketamine.

Tại bản Cáo trạng số 139/CT-VKS-ST ngày 06.11.2023, Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Cao Xuân H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố luận tội đối với bị cáo: Khoảng 0 giờ 10 phút ngày 10/8/2023, Cao Xuân H mua 1.500.000 đồng ma túy Ketamine của một đối tượng có tài khoản tài khoản Zalo “Wtf” rồi mang về phòng 302 căn hộ số: 35, Dương Trí T (thuộc: Phường A, quận S) cất giấu và cùng ngày H dùng số ma túy đã mua để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như sau :

Lần 1: Khoảng 03 giờ 30 phút, H cung cấp ma túy và dụng cụ cho Trần Huỳnh Hoàng L sử dụng trái phép chất ma túy.

Lần 2: Khoảng 04 giờ 30 phút, H cung cấp ma túy và dụng cụ cho Trương Văn N sử dụng trái phép chất ma túy.

Do đó hành vi của bị cáo Cao Xuân H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố Cao Xuân H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; đề nghị HĐXX :

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Cao Xuân H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Do không xác định được tài sản riêng của bị cáo nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cao Xuân H.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H, L và N, Công an quận S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

- Đối với Trần Huỳnh Hoàng L, Trương Văn N: Trong quá trình điều tra đã xác định L và N không góp tiền và cũng không có hành vi giúp sức cho H trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; anh Vũ Duy C (quản lý căn hộ số 35, đường Dương Trí T, phường A, quận S) không biết việc H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại căn hộ do anh quản lý nên Cơ quan CSĐT Công an quận S không đề cập xử lý đối với L, N và anh C là có căn cứ.

- Đối với nam thanh niên bán trái phép ma túy cho H: Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra xử lý sau là có cơ sở.

- * Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong (ký hiệu H1) số: 713/GĐ-MT ngày 17/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng bên trong chứa toàn bộ bao gói mẫu.

+ 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa có chữ ACB màu xanh (được đóng gói bên trong hộp niêm phong (ký hiệu H2) số: 713/GĐ-MT ngày 17/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Đà Nẵng)

+ 01 sim điện thoại số: 0792.257.208 thu giữ của Cao Xuân H.

+ 01 (một) bộ loa, đèn tích hợp, màu xanh và 01 (một) cân tiểu ly màu đen không còn giá trị sử dụng và Cao Xuân H cũng không yêu cầu trả lại.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước:

+ 01 tờ tiền 10.000 đồng (được đóng gói bên trong hộp niêm phong (ký hiệu H2) số: 713/GĐ-MT ngày 17/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Đà Nẵng).

+ 01 (một) điện thoại di động Iphonethu giữ của Cao Xuân H.

- Trả lại cho Cao Xuân H 01 thẻ căn cước công dân mang tên Cao Xuân H (Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, biên bản giao nhận vật chứng ngày 23.11.2023).

Tại phiên tòa bị cáo trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 0 giờ 10 phút ngày 10/8/2023, Cao Xuân H mua 1.500.000 đồng ma túy Ketamine của một người có tài khoản tài khoản Zalo “Wtf” rồi mang về phòng 302

căn hộ số: 35, Dương Trí T (thuộc: Phường A, quận S) cất giấu và có hành vi xào ketamine, cuốn ống hút bằng tờ tiền có mệnh giá 10.000 đồng để làm công cụ sử dụng ketamine, cung cấp Ketamine cho Trần Huỳnh Hoàng L, Trương Văn N sử dụng, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 03 giờ 30 phút, H cung cấp ma túy ketamine và dụng cụ cho Trần Huỳnh Hoàng L sử dụng.

Lần 2: Khoảng 04 giờ 30 phút, H cung cấp ma túy ketamine và dụng cụ cho Trương Văn N sử dụng.

[2.1] Xét thấy Bị cáo Cao Xuân H là người trên 18 tuổi, nhận thức rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật song vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã chuẩn bị công cụ, phương tiện và 2 lần cung cấp ketamine cho người khác sử dụng tại nơi ở của mình, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 03 giờ 30 phút, H cung cấp ma túy ketamine và dụng cụ cho Trần Huỳnh Hoàng L sử dụng.

Lần 2: Khoảng 04 giờ 30 phút, H cung cấp ma túy ketamine và dụng cụ cho Trương Văn N sử dụng.

Hành vi nhiều lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về việc sử dụng chất ma túy, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận S đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Do không xác định được tài sản riêng của bị cáo nên đại diện Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H là có căn cứ.

[2.2] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H, L và N, Công an quận S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[2.3] Đối với Trần Huỳnh Hoàng L, Trương Văn N: Trong quá trình điều tra đã xác định L và N không góp tiền và cũng không có hành vi giúp sức cho H trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; anh Vũ Duy C (là quản lý căn hộ số 35, đường

Dương Trí T, phường A, quận S) không biết việc H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại căn hộ do anh quản lý nên Cơ quan CSĐT Công an quận S không đề cập xử lý đối với L, N và anh C là có căn cứ.

[2.4] Đối với nam thanh niên bán trái phép ma túy cho H: Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra xử lý sau là có cơ sở.

[3] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 bì niêm phong có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Đà Nẵng, chữ ký Giám định viên, theo Kết luận số: 713/GĐ-MT ngày 17/8/2023 bên trong chứa toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả (mẫu H1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định), đây là vật không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với hộp niêm phong có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Đà Nẵng, chữ ký Giám định viên, theo Kết luận số: 713/GĐ-MT ngày 17/8/2023, bên trong chứa 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa có chữ ACB màu xanh; 01 sim điện thoại số: 0792.257.208, trên sim có dãy số 2846 thu giữ của Cao Xuân H đều là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS tịch thu tiêu hủy.

+ Ngoài ra, bên trong hộp niêm phong có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Đà Nẵng, chữ ký Giám định viên, theo Kết luận số: 713/GĐ-MT ngày 17/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Đà Nẵng còn có 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, bị cáo H cuốn thành ống hút để làm công cụ sử dụng ma túy nên cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone, có số IMEI: 353040095164702 thu giữ của Cao Xuân H là công cụ, phương tiện bị cáo Cao Xuân H dùng để L lạc mua và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) bộ loa, đèn tích hợp, màu xanh và 01 (một) cân tiểu ly màu đen là các vật dụng của Cao Xuân H không dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không còn giá trị sử dụng và Cao Xuân H cũng không yêu cầu trả lại nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy ;

- Đối với 01 căn cước công dân mang tên Cao Xuân H là giấy tờ tùy thân nên cần trả lại cho bị cáo Cao Xuân H.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, biên bản giao nhận vật chứng ngày 23.11.2023).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Cao Xuân H phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Cao Xuân H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Cao Xuân H 07 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt phạm tội quả tang (ngày 10/8/2023).

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Đà Nẵng, chữ ký Giám định viên, theo Kết luận số: 713/GĐ-MT ngày 17/8/2023 bên trong chứa toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả (mẫu H1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định);

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS tịch thu tiêu hủy:

+ 01 hộp niêm phong có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Đà Nẵng, chữ ký Giám định viên, theo Kết luận số: 713/GĐ-MT ngày 17/8/2023, bên trong chứa 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa có chữ ACB màu xanh;

+ 01 sim điện thoại số: 0792.257.208, trên sim có dãy số 2846 thu giữ của Cao Xuân H ;

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

+ 01 tờ tiền 10.000 đồng bên trong hộp niêm phong có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Đà Nẵng, chữ ký Giám định viên, theo Kết luận số: 713/GĐ-MT ngày 17/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Đà Nẵng;

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEI: 353040095164702, thu giữ của Cao Xuân H;

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ loa, đèn tích hợp, màu xanh, 01 (một) cân tiểu ly màu đen.

- Trả lại cho Cao Xuân H 01 căn cước công dân mang tên Cao Xuân H.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, biên bản giao nhận vật chứng ngày 23.11.2023).

* Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Cao Xuân H phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo Cao Xuân H, chị Trần Huỳnh Hoàng L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trương Văn N và anh Vũ Duy C vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông báo họp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận S;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận S;
- Công an quận S;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Phước Hòa

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	
Các hội thẩm nhân dân		Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

